

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Ván.

Bà Trần Phương Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hải L, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1981 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960; chồng, con: Không; tiền án: Tại bản án số 32/2017/HSST, ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Đã nộp án phí, tiền thu lợi bất chính ngày 20/6/2017 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam ngày 06/5/2022 theo Lệnh tạm giam số 35/LTG, ngày 06/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Bà Trần Thị B, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp V, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/4/2022, Công an xã P, huyện X trong khi tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thì phát hiện Trần Hải L - là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có biểu hiện nghi vấn, đang ngồi ăn tại quán ốc thuộc ấp T, xã P, huyện X nên đã mời về trụ sở làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của L. Kết quả, L dương tính với chất ma túy trong cơ thể và bản thân cũng tự khẳng định có sử dụng trái phép chất ma túy. Biết đã bị phát hiện nên L tự lấy: 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh, không màu-trong suốt (tự khai là ma túy); 01 cân tiểu ly màu đen trắng không nhãn hiệu; 01 kéo bằng kim loại; 01 bật lửa; 01 đoạn ống hút bằng nhựa; một hộp nhựa màu trắng có ghi chữ QB từ trong 01 túi xách màu trắng đen ghi chữ Pl ra giao nộp. Công an xã P, huyện X đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ, đồ vật, tài liệu và đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (sau đây viết tắt là: Cơ quan Cảnh sát Điều tra) xử lý theo thẩm quyền (B1 01-03).

Quá trình làm việc tại cơ quan chức năng, L khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên là do sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bản thân không tự cai được việc nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, L đã thông qua một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết được số điện thoại của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy tại khu vực bến xe khách X nên khoảng 16 giờ ngày 28/4/2022, L gọi điện thoại hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá của người này và hẹn địa điểm giao dịch là bến xe khách X. Sau khi thỏa thuận, L đi bộ tới bến xe, đứng đợi một lúc thì người bán ma túy đến, hai bên mua bán xong, L cất giấu gói ma túy mua được vào túi xách của mình, rồi đi bộ về hướng xã P để tìm nơi sử dụng, trên đường đi L đã làm rơi mất điện thoại di động dùng vào việc liên lạc để mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra cũng không truy tìm được đồ vật này.

Ngày 29/4/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu của Trần Hải L gồm: 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh, không màu-trong suốt (ghi là ma túy); 01 (một) cân tiểu ly màu đen trắng không nhãn hiệu; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) túi xách màu trắng đen ghi chữ Pl mặt trước túi xách; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có ghi chữ QB (B1 29).

Tại Kết luận giám định số 188/KLGD-KTHS-MT, ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận về đối tượng giám định như sau: Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã P-CAH X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: “Phan Văn H”, Võ Tiến H1, Trần Hải L, Trần Thị B, gửi đến giám định có khối lượng 7,0088 gam, là ma túy,

loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 phong bì gửi giám định (đã được niêm phong), bên trong có chứa 6,1852 gam mẫu vật còn lại sau giám định (B1 33).

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKS-XM, ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Hải L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa hình sự giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hải L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải L từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/4/2022).

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong có ký hiệu vụ số 188 ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, bên trong có chứa 6,1852 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) cân tiểu ly màu đen trắng không nhãn hiệu; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa; 01 (một) túi xách màu trắng đen ghi chữ Pl mặt trước túi xách; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có ghi chữ QB.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận sau khi sự việc xảy ra, bản thân đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không bào chữa, tranh luận; Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, nên không có ý kiến trình bày bổ sung gì thêm.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Khoảng 20 giờ ngày 28/4/2022, Trần Hải L đã có hành vi tàng trữ 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa khối lượng 7,0088 gam,

là ma túy, loại Methamphetamine khi đang ngồi ăn tại quán ốc thuộc ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, nên đã bị lực lượng Công an xã P tiến hành lập biên bản, thu giữ niêm phong tang vật. Quá trình điều tra, L khai nhận về nguồn gốc số ma túy đá là mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại bến xe khách X thuộc thị trấn P, huyện X với giá 1.500.000 đồng để sử dụng với lý do, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa tự cai nghiện được ma túy.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với kết luận giám định, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Chất kết tinh không màu–trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín thu giữ của Trần Hải L có khối lượng 7,0088 gam, là ma túy, loại Methamphetamine theo Kết luận giám định số 188/KLGD-KTHS-MT, ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã thành niên, có sức khỏe và đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những điều cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song để đáp ứng nhu cầu nghiện ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, sẵn sàng tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã vi phạm Điều 5 của Luật phòng, chống ma túy năm 2022 và xâm phạm trực tiếp đến các chính sách của quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy; gây tác hại nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, tạo dư luận xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Vật chứng thu giữ của bị cáo là 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh, không màu–trong suốt được xác định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7,0088 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân huyện X truy tố bị cáo và việc luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình lượng hình có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền sự nhưng có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị xử phạt 06 năm tù theo bản án số 32/2017/HSST, ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này Cơ quan tiến hành tố tụng xác định tình tiết tái phạm nguy hiểm để định tội danh đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật. Khi tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu để trở thành công dân tốt. Trái lại, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, được cơ quan chức năng xác định là người nghiện ma túy và nay lại phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, điều đó cho thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục, cải tạo. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Sự vắng mặt của người chứng kiến, nhưng đã có lời khai làm rõ các tình tiết liên quan đến vụ án nên việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, vẫn tiến hành xét xử.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, việc tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng, không nhằm mục đích khác; bản thân bị cáo đang nhiễm HIV, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 (một) bì thư đã được niêm phong có ký hiệu vụ số 188 ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, bên trong có chứa 6,1852 gam mẫu vật còn lại sau giám định. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen trắng không nhãn hiệu; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa; 01 (một) túi xách màu trắng đen ghi chữ Pl mặt trước túi xách; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có ghi chữ QB. Đây là những vật không có giá trị, giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), là đối tượng mà bị cáo khai đã mua ma túy của người này tại bến xe khách X thuộc thị trấn P, huyện X vào ngày 28/4/2022, hiện nay chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác, cũng như chưa làm việc được nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện X; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện X được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g và điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Hải L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/4/2022).

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ghi vụ số 188 ngày 06/5/2022 là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) cân tiểu ly màu đen trắng không nhãn hiệu; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) bật lửa; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa; 01 (một) túi xách màu đen ghi chữ Pl; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có ghi chữ

QB.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 88/BB, ngày 07/9/2022).

- Về án phí: Bị cáo Trần Hải L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ CS Điều tra Công an huyện X;
- CQ THA hình sự Công an huyện X;
- UBND thị trấn P, huyện X;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10–Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến